TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-PT
Ngày: 06/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thế Lệ;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Phạm Đình Khánh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Nguyệt, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1158/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị L bị xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc" do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B9.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1984, nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn M, xã P, huyện Q, tỉnh B9; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Mậu H, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Ngô Thị H1, sinh năm 1954; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ tư; có chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 16/2016/HS-ST ngày 28/11/2016, Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh B9 xử phạt Liễu 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 3.000.000 đồng, ngày 06/02/2017, L đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí; bị tạm giữ từ ngày 17/01/2022 đến ngày 25/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Đắc B, Nguyễn Thị L1, Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn H2, Âu Thúy K và Nguyễn Văn D không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/01/2022, Nguyễn Thị L, sinh năm 1984 ở thôn M, xã P, huyện Q, tỉnh B9 đã nảy sinh ý định tổ chức, rủ rê các đối tượng đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa để thu tiền phế. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị L đã điện thoại, nhắn tin cho Nguyễn Đắc B, sinh năm 1985 ở thôn M, xã P, huyện Q, tỉnh B9 và Nguyễn Văn H2, sinh năm 1976, ở thôn K, xã H, thành phố C, tỉnh H9 (nơi ở hiện nay: thôn M, xã P, huyện Q, tỉnh B9) rủ đánh bạc thì Nguyễn Đắc B và Nguyễn Văn H2 đồng ý. Sau đó, Nguyễn Thị L tiếp tục điện thoại cho Nguyễn Thị L1, sinh năm 1987 ở thôn M, xã P, huyện Q, tỉnh B9 (Nguyễn Thị L1 đang thuê 01 kiot để bán hàng ở chợ P, huyện Q, tỉnh B9) đến nhà Nguyễn Thị L để đánh bạc. Nguyễn Thị L1 nói với Nguyễn Thị L là Nguyễn Đắc B và Nguyễn Văn H2 đang ở kiốt bán hàng của Nguyễn Thị L1 và bảo Nguyễn Thị L đến chỗ Nguyễn Thị L1. Sau đó, Nguyễn Thị L tiếp tục điện thoại, nhắn tin cho Nguyễn Thị N, sinh năm 1984 ở thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Âu Thúy K, sinh năm 1985, ở khu C, xã B, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Văn D, sinh năm 1978, ở số B, chung cư B, đường T, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (đang ở nhà bạn ở thôn Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh B9) đến kiot của Nguyễn Thị L1 để đánh bạc. Sau khi Nguyễn Đắc B, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N, Âu T, Nguyễn Văn D có mặt tại kiot của Nguyễn Thị L1 thì Nguyễn Thị L rủ mọi người về nhà Nguyễn Thị L để đánh bạc do kiot của Nguyễn Thị L1 không tổ chức đánh bạc được, tất cả đồng ý. Lúc này, khoảng 22 giờ cùng ngày 16/01/2022, tất cả mọi người đến và lên tầng 2 nhà Nguyễn Thị L để đánh bạc. Nguyễn Thị L1 tự vào khu vực bếp tầng 1 nhà Nguyễn Thị L lấy bát, đĩa và lấy kéo cắt quân chắn để được 04 quân vị hình tròn, một mặt màu đen trắng và một mặt màu đỏ để làm dụng cụ đánh bạc. Tại tầng hai, có thảm đã trải sẵn trên sàn, Nguyễn Đắc B là người xóc cái và cân cửa để cùng đánh bạc. Cách thức đánh bạc như sau: Nguyễn Đắc B để 4 quân vị hình tròn đặt trong đĩa sứ, rồi lấy 1 chiếc bát sứ úp vào rồi xóc đều lên (người xóc cái). Sau đó, mở bát ra để xác định về chẵn hay về lẻ. Về chẵn bao gồm: 2 quân sấp, 2 quân ngửa hoặc sấp 4 (4 quân mầu đỏ) hoặc ngửa tư (4 quân mầu trắng đen). Về lẻ bao gồm: sấp 1 (1 quân mầu đỏ, 3 quân mầu trắng đen) hoặc sấp 3 (3 quân mầu đỏ, 1 quân mầu trắng đen). Người nào đánh chẵn thì đánh bên tay phải người xóc cái, người đánh lẻ đánh bên tay trái người xóc cái. Hai bên trực tiếp đặt tiền chơi với nhau theo tỷ lệ thắng thua là

1:1 (ví dụ người đánh bên là 100.000 đồng, nếu về lẻ thì được 100.000 đồng, nếu về chẵn thì thua 100.000 đồng). Không giới hạn số tiền đặt cửa thấp nhất và cao nhất. Nguyễn Đắc B xóc cái và cùng Nguyễn Thị L1, Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn H2, Âu Thúy K, Nguyễn Văn D đánh bạc. Khi các đối tượng đánh bạc số tiền hai của chẵn, lẻ không bằng nhau thì Nguyễn Đắc B sẽ là người cân cửa, tức là sẽ ăn (thắng, thua với số tiền thừa đó). Nguyễn Thị L là chủ nhà không tham gia đánh bạc. Trong lúc các đối tượng đánh bạc có chị Phùng Thị A, sinh năm 1979 ở thôn P, xã N, huyện T, tỉnh B9, anh Vương Văn T1, sinh năm 1982 ở thôn B, xã N, huyện T, tỉnh B9 đến nhà L, ngồi chơi và xem đánh bạc. Các đối tượng trên đánh bạc đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an tỉnh B phối hợp với Công an huyện Q và công an xã P bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc gồm: Nguyễn Đắc B, Nguyễn Thị L1, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Thị N, Âu T, Nguyễn Văn D.

Thu giữ các vật chứng sau:

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 42.500.000 đồng, gồm số tiền thu trên chiếu bạc là 37.500.000 đồng, thu trên người các đối tượng dùng để đánh bạc là 5.000.000 đồng); Thu giữ các dụng cụ dùng để đánh bạc, gồm: 01 bát sứ có hoa văn màu hồng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị một mặt màu đỏ, một mặt màu đen trắng, 01 thảm kích thước (1,5 x 2)m có một mặt có hoa văn ô vuông và tài sản khác liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Nguyễn Thị L khai: Nguyễn Thị L không tham gia đánh bạc, trong lúc các đối tượng đánh bạc thì Nguyễn Thị L thu tiền phế của các đối tượng đánh bạc được 2.000.000 đồng. Khi bị cơ quan Công an bắt quả tang, Nguyễn Thị L đã vứt 2.000.000 đồng tiền phế xuống chiếu bạc. Số tiền 6.000.000 đồng bị cơ quan Công an thu giữ, Nguyễn Thị L không sử dụng vào đánh bạc, tổ chức đánh bạc.

Nguyễn Đắc B khai: Nguyễn Đắc B xóc cái cho mọi người đánh bạc, B dùng 20.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Đắc B nộp phế 500.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Nguyễn Đắc B đang thua, không biết là còn bao nhiêu tiền và vứt toàn bộ số tiền trên chiếu bạc.

Nguyễn Thị L1 khai: Nguyễn Thị L1 lấy kéo cắt quân vị, lấy bát, đĩa ở nhà L ra để các đối tượng đánh bạc. Nguyễn Thị L1 dùng 5.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Thị L1 nộp phế 500.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Nguyễn Thị L1 đang thua, còn 3.000.000 đồng ở trên người đã bị cơ quan Công an thu giữ.

Nguyễn Thị N khai: Nguyễn Thị N dùng 5.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Thị N nộp phế 500.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Nguyễn Thị N vứt hết tiền còn lại xuống chiếu bạc nên không biết được hay thua.

Nguyễn Văn H2 khai: Nguyễn Văn H2 mang theo 13.000.000 đồng, Nguyễn Văn H2 bỏ ra 3.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Văn H2 đánh thắng 1.000.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Nguyễn Văn H2 để lại 4.000.000 đồng trên chiếu bạc. Số tiền 10.000.000 đồng cất trên người cơ quan Công an thu giữ, Nguyễn Văn H2 không dùng vào đánh bạc.

Âu Thúy K khai: Âu Thúy K dùng 3.000.000 đồng để đánh bạc, Âu Thúy K đánh bạc bị thua 1.000.000 đồng, còn 2.000.000 đồng trên người đã bị cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang.

Nguyễn Văn D khai: Nguyễn Văn D dùng 1.500.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Văn D nộp phế 500.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Nguyễn Văn D đã thua hết tiền.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận tổng số tiền mang theo để đánh bạc là 37.500.000 đồng, tuy nhiên căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang số tiền thu trên chiếu bạc là 37.500.000 đồng và thu trên người các đối tượng đánh bạc (Nguyễn Thị L1, Âu T) là 5.000.000 đồng. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 42.500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Khi bắt quả tang: Số tiền để đánh bạc 42.500.000 đồng; các dụng cụ đánh bạc: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 01 thảm; Thu giữ 07 điện thoại trong đó: 01 điện thoại Iphone màu vàng (của Nguyễn Đắc B); 01 điện thoại Iphone màu vàng (của Nguyễn Văn H2); 01 điện thoại Iphone màu vàng (của Nguyễn Văn D); 01 điện thoại Iphone màu vàng (của Nguyễn Thị N); 01 điện thoại Iphone màu xanh (của Nguyễn Thị L1); 01 điện thoại Iphone màu vàng (của Âu T); 01 điện thoại Iphone màu vàng (của Nguyễn Thị L) (các điện thoại trên đều sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc); Thu giữ 46.000.000đ không dùng để đánh bạc, gồm: của Nguyễn Thị L 6.000.000 đồng, của Nguyễn Văn H2 10.000.000 đồng và của những người không tham gia đánh bạc, gồm: 10.000.000 đồng và 01 điện thoại của anh Vương Văn T1; 20.000.000 đồng và 01 điện thoại và của chị Phùng Thị A. Ngày 12/4/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Vương Văn T1, chị Phùng Thị An t và điện thoại di động không sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh B9 đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị L 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/01/2022 đến ngày 25/01/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị L. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với

các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/09/2022, bị cáo Nguyễn Thị L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị L bị cáo trình bày bị cáo giữ nguyên nội dụng kháng cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, đang phải nuôi 02 mẹ già là mẹ chồng và mẹ đẻ và nuôi 03 con nhỏ, chồng bị cáo đang chấp hành hình phạt 15 năm tù; bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lời bất chính 2.000.000 đồng và nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo, kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 12 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" là phù hợp. Tuy nhiên, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo đang thụ án 15 năm tù, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi mẹ già, con nhỏ; bị cáo đã khắc phục hậu quả, nộp án phí sơ thẩm; để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời

khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 16/01/2022, Nguyễn Thị L đã có hành vi rủ rê, tổ chức cho 06 người gồm Nguyễn Đắc B, Nguyễn Thị L1, Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn H2, Âu Thúy K và Nguyễn Văn D đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại nhà của Nguyễn Thị L ở thôn M, xã P, huyện Q, tỉnh B9 để thu 2.000.000 đồng tiền phế thì bị lực lượng Công an tỉnh B bắt quả tang, thu giữ 42.500.000 đồng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc (gồm số tiền trên chiếu bạc là 37.500.000 đồng, số tiền trên người dùng để đánh bạc là 5.000.000 đồng), các dụng cụ dùng đánh bạc, gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 01 thảm và các vật chứng khác. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án Nguyễn Thị L về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 12 tháng tù là có căn cứ.

Tuy nhiên thấy rằng, trong vụ án này, mặc dù bị cáo có hành vi rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc nhưng bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc, số tiền bị cáo thu lời bất chính không lớn 2.000.000 đồng. Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo tích cực ủng hộ Covid 19 tại địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cung cấp tài liệu mới gồm: Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P, huyện Q, tỉnh B9 thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, phải nuôi dưỡng, chăm sóc 02 mẹ già là mẹ chồng và mẹ đẻ của bị cáo thường xuyên ốm đau, bệnh tật; nuôi 03 con nhỏ, con lớn sinh năm 2005 đang là học sinh và con nhỏ sinh năm 2018 đang học mầm non rất cần sự chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng của bị cáo; chồng bị cáo đang phải chấp hành hình phạt tù với mức án 15 năm tù; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội,

bị cáo luôn chấp hành pháp luật chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú;

Bị cáo cung cấp biên lai thu tiền số AA/2021/0000680 ngày 11/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh B9 thể hiện bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.200.000 đồng là số tiền thu lời bất chính và tiền án phí hình sự sơ thẩm, đây được coi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, trên cơ sở đánh giá mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thái độ khai báo, chấp hành pháp luật và nơi cư trú rõ ràng của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo đối với bị cáo; sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm để cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B9 về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị L, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Q, tỉnh B9 để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thị L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị L đã nộp số tiền 2.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0000680 ngày 11/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh B9.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

CÁC THẨM PHÁN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đình Khánh **Nguyễn Văn Cường** **Nguyễn Thế Lệ**

***Nơi nhận**:*
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh B9;
- VKSND tỉnh B9;
- Công an tỉnh B9;
- Cục THADS tỉnh B9;
- UBND xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh B9;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thế Lệ

CÁC THẨM PHÁN **CHỦ TỌA**

Phạm Đình Khánh **Nguyễn Văn Cường** **Nguyễn Thế Lệ**